

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HƯNG ĐẠO**

Số:1472 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Đạo, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh (Khu tái định cư 8,6 ha tại phường Hưng Đạo) (Đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ

chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh;

Căn cứ các Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh;

Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 10/8/2026 của Ủy ban nhân dân phường Hưng Đạo về việc phê duyệt đơn giá gạo trung bình để tính tiền hỗ trợ khi thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh (Khu tái định cư 8,6 ha tại phường Hưng Đạo;

Theo đề nghị của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 78/TTr-XDNN&MT ngày 26/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh (Khu tái định cư 8,6 ha tại phường Hưng Đạo) (Đợt 1) bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh (Khu tái định cư 8,6 ha tại phường Hưng Đạo) (Đợt 1) theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất như sau:

Tổng diện tích thu hồi đợt 1	:	51.636,8m²
Cụ thể:		
- Đất nông nghiệp giao theo QĐ 03	:	51.636,8m ²
<i>Trong đó</i>		
- Diện tích thu hồi trong chỉ giới	:	49.670,5m ²
- Diện tích thu hồi ngoài chỉ giới	:	1.966,3m ²
Số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi	:	76 hộ
a. Bồi thường về đất	:	6.712.784.000 đ
b. Bồi thường, hỗ trợ hoa màu	:	0 đ
c. Các khoản hỗ trợ	:	37.322.320.000 đ
- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	=	3.758.400.000 đ
- Hỗ trợ đào tạo và chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp	=	33.563.920.000 đ
- Hỗ trợ khác khi nhà nước thu hồi đất		0 đ
Cộng (a+b+c)	:	44.035.104.000 đ
d. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ (tạm tính)		
44.035.104.000 đ x 3%	=	1.321.053.120 đ
Tổng cộng (a+b+c+d)	:	45.356.157.120 đ

(Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi đồng)

2. Có phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ đối với 76 hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu tái định cư trên địa bàn các phường Hưng Đạo, Dương Kinh (Khu tái định cư 8,6 ha tại phường Hưng Đạo) (Đợt 1) theo quy định tại khoản 2, Điều 3, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công:

- Phối hợp phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

- Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bàn giao đất đã thu hồi;

- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất đã được phê duyệt.

2. Hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi chấp hành phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt và công bố công khai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; Trưởng các phòng: Kinh tế; Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Văn hoá - Xã hội; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng; Thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- TT ĐU phường;
- TT HĐND phường;
- CT, PCT TT UBND phường (NĐA);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, XDNNMT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Minh